

Năng suất phải trở thành thước đo mới của tăng trưởng

06:00 16/08/2026

Trong chặng đường hướng tới mục tiêu tăng trưởng hai con số, Việt Nam không thể tiếp tục dựa chủ yếu vào mở rộng vốn, lao động và tài nguyên. Yêu cầu đặt ra là chuyển năng suất từ một khái niệm mang tính định hướng thành chỉ tiêu được đo lường, giám sát và sử dụng trực tiếp trong điều hành kinh tế.

Đo năng suất bằng kết quả thay vì phong trào

Tại Diễn đàn Năng suất Chất lượng Quốc gia 2026 diễn ra tại TP.Hồ Chí Minh, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng nhấn mạnh yêu cầu thay đổi cách tiếp cận đối với năng suất trong giai đoạn 2026-2030.

Sau gần 40 năm đổi mới, quy mô và tiềm lực kinh tế Việt Nam đã được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, dư địa tăng trưởng dựa vào việc huy động thêm nguồn lực ngày càng thu hẹp. Muốn duy trì tốc độ tăng trưởng cao và tiến tới mục tiêu trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045, hiệu quả sử dụng từng đơn vị vốn, lao động và tài nguyên phải được cải thiện rõ rệt.



Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng nhấn mạnh yêu cầu đưa năng suất trở thành chỉ tiêu đo lường thực chất trong điều hành và nâng cao chất lượng tăng trưởng. Ảnh: Gia Huy/chinhphu.vn.

Điểm mới trong cách tiếp cận được đặt ra tại diễn đàn là năng suất không nên chỉ được nhìn qua năng suất lao động hay đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), mà cần trở thành một phần của hệ thống điều hành ở nhiều cấp độ.

Theo đó, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp lớn cần có chỉ tiêu năng suất cụ thể, có khả năng theo dõi qua từng năm. Việc đánh giá cũng cần chuyển từ số lượng chương trình, số doanh nghiệp được hỗ trợ sang những kết quả thực tế như mức giảm chi phí, thời gian sản xuất, mức tiêu hao năng lượng, chất lượng sản phẩm hay giá trị gia tăng tạo ra.

Đây là yêu cầu có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang đặt mục tiêu TFP đóng góp trên 55% vào tăng trưởng theo Nghị quyết 57-NQ/TW, đồng thời hướng tới mức tăng năng suất lao động khu vực kinh tế tư nhân bình quân 8,5-9,5% mỗi năm theo Nghị quyết 68-NQ/TW.

Muốn đạt được các mục tiêu này, công nghệ phải được đưa sâu hơn vào hoạt động sản xuất. AI, dữ liệu, tự động hóa và các nền tảng số không chỉ phục vụ quản trị hành chính mà phải tạo ra thay đổi có thể lượng hóa trong dây chuyền, logistics, kiểm soát chất lượng và phát triển sản phẩm.

Cùng với công nghệ, tiêu chuẩn và chất lượng cũng trở thành một phần của năng suất. Khi các thị trường xuất khẩu ngày càng nâng yêu cầu về môi trường, truy xuất nguồn gốc, an toàn và phát triển bền vững, việc đáp ứng tiêu chuẩn không còn đơn thuần là điều kiện kỹ thuật mà trực tiếp quyết định khả năng cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam.

Từ doanh nghiệp đến khu vực công cùng tạo năng suất

Một thay đổi quan trọng khác là đặt doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của quá trình nâng năng suất. Các tập đoàn, tổng công ty được yêu cầu xây dựng chương trình nâng cao năng suất có mục tiêu định lượng và từng bước lan tỏa xuống chuỗi cung ứng.

Với doanh nghiệp nhỏ và vừa, thách thức lớn hơn nằm ở khả năng tiếp cận công nghệ, vốn và nhân lực có kỹ năng. Vì vậy, chính sách hỗ trợ cần chuyển từ dàn trải sang tập trung vào những lĩnh vực có khả năng tạo ra năng suất thực tế, đồng thời nâng năng lực hấp thụ và làm chủ công nghệ của doanh nghiệp.

Nâng năng suất cũng không thể tách rời chất lượng nguồn nhân lực. Kỹ năng số, kỹ năng xanh, năng lực quản trị và khả năng vận hành công nghệ sẽ ngày càng quyết định hiệu quả của doanh nghiệp. Từ đó, văn hóa năng suất cần được hình thành thông qua việc thường xuyên đo lường, nhận diện lãng phí và cải tiến quy trình thay vì chỉ đặt mục tiêu tăng sản lượng.

Đáng chú ý, yêu cầu nâng năng suất được mở rộng sang khu vực công. Khi mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước cũng cần được nhìn nhận bằng thời gian giải quyết thủ tục, chi phí tuân thủ và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Nếu một thủ tục được rút ngắn, một quy trình được số hóa hoặc một loại giấy tờ được loại bỏ, đó cũng chính là một dạng tăng năng suất của khu vực công và đồng thời làm giảm chi phí cho toàn nền kinh tế.

Từ các thảo luận tại diễn đàn, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ nghiên cứu xây dựng Kế hoạch nâng cao năng suất quốc gia cho giai đoạn mới, trong đó bổ sung các nội dung về năng suất dựa trên AI và dữ liệu, năng suất xanh, năng suất khu vực công, tiêu chuẩn và đo lường số.

Cùng với đó là xây dựng bộ chỉ tiêu năng suất ở cấp nền kinh tế, ngành, địa phương và doanh nghiệp; hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về năng suất và công bố báo cáo năng suất hằng năm.

Như vậy, yêu cầu đặt ra không chỉ là “tăng năng suất”, mà phải biết năng suất đang tăng ở đâu, tăng nhờ yếu tố nào và tạo ra giá trị bao nhiêu. Khi những câu hỏi đó được trả lời bằng dữ liệu, năng suất mới thực sự trở thành công cụ điều hành.

Trong mục tiêu tăng trưởng cao giai đoạn 2026-2030, đây có thể là bước chuyển quan trọng: từ mô hình tăng trưởng dựa nhiều vào huy động nguồn lực sang mô hình chú trọng hơn đến hiệu quả, công nghệ, chất lượng và đổi mới sáng tạo.

Minh Thành (t/h)